

Số: /QĐ-TCKTTV

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn

### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 287/QĐ-TCKTTV ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công và các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo kế hoạch được ban hành tại Điều 1 nêu trên.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Tổng cục, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Vụ Kế hoạch – Tài chính, Bộ TNMT;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, KHTC(2). N10.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**La Đức Dũng**

**KẾ HOẠCH  
KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG TẠI  
ĐƠN VỊ THUỘC TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCKTTV ngày tháng 11 năm 2024 của  
Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)*

**I. MỤC TIÊU, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu:**

**1.1. Mục tiêu tổng quát:** Rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng của tài sản công tại đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý về số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng sử dụng,... làm cơ sở để hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

**1.2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

b) Đến ngày 28 tháng 02 năm 2025 hoàn thành việc kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

c) Đến ngày 15 tháng 4 năm 2025 hoàn thành việc tổng hợp Báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**2. Mục đích:**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (Quyết định số 213/QĐ-TTg) và Quyết định số 1455/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

**3. Yêu cầu:**

- Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg; Quyết định số 1455/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2024 đến các đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1455/QĐ-BTNMT để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1455/QĐ-BTNMT nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, DANH MỤC TÀI SẢN KIỂM KÊ**

**1. Phạm vi:** kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn, gồm:

Tài sản công tại đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, đất được cấp có thẩm quyền giao để triển khai các dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp); xe ô tô; tài sản cố định đặc thù; tài sản cố định khác.

## **2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:**

Đối với tài sản công tại đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn đang quản lý, sử dụng tài sản công.

## **3. Danh mục loại tài sản công kiểm kê tại đơn vị:**

3.1. Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, gồm:

(i) Đất;

(ii) Nhà;

(iii) Công trình điện chưa chuyên giao cho đơn vị điện lực;

(iv) Công trình khác gắn liền với đất.

3.2. Vật kiến trúc.

3.3. Xe ô tô.

3.4. Phương tiện vận tải khác (ngoài xe ô tô).

3.5. Máy móc, thiết bị.

3.6. Cây lâu năm, súc vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm.

3.7. Tài sản cố định đặc thù.

3.8. Tài sản cố định hữu hình khác.

3.9. Tài sản cố định vô hình (ngoài giá trị quyền sử dụng đất).

## **III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ:**

1. Thời điểm kiểm kê (thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0h ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Nguyên tắc kiểm kê:

a) Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do đơn vị đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, trừ các tài sản sau đây:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại

doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

b) Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

c) Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại đơn vị thì đơn vị đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

d) Thực hiện kiểm kê các loại phần mềm (gồm: Phần mềm hệ thống, Phần mềm tiện ích, Phần mềm ứng dụng và các Phần mềm khác) vào nhóm “Phần mềm ứng dụng” tại các Biểu mẫu số 01 về tài sản cố định và áp dụng tỷ lệ tính hao mòn của loại “Phần mềm ứng dụng” để làm cơ sở xác định giá trị còn lại của tài sản.

đ) Đối với các tài sản đơn vị đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì đơn vị đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản.

- Đối với các trường hợp đã nhận bàn giao tài sản, tạm bàn giao mà không bàn giao hồ sơ, giá trị tài sản thì phải liên hệ với cơ quan, tổ chức, đơn vị đã bàn giao (Bên giao) để lấy thông tin về giá trị tài sản làm cơ sở thực hiện hạch toán và xác định giá trị tài sản khi kiểm kê; Bên giao có trách nhiệm rà soát để bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu và giá trị của tài sản khi thực hiện bàn giao tài sản cho Bên nhận.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b khoản này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng (*một đồng*). Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng (*một đồng*) chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê đơn vị đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

e) Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ dưới lên trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê. Tài sản của cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp báo cáo.

#### **IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**

1. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn; thời gian thực hiện: trước tháng 12 năm 2024.

2. Xây dựng ban hành kế hoạch kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn; thời gian thực hiện: trước tháng 12 năm 2024.

3. Tổ chức thực hiện kiểm kê (kiểm đếm thực tế) tài sản công và lập Biên bản theo Mẫu số 01-BB/TSCĐ: từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 28 tháng 02 năm 2025.

4. Các đơn vị tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Tổng cục Khí tượng Thủy văn; thời gian thực hiện: trước ngày 10 tháng 3 năm 2025.

5. Vụ Kế hoạch – Tài chính tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

## **V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Vụ Kế hoạch - Tài chính:**

- Chủ trì, trình Trưởng Ban chỉ đạo ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

- Tham gia tập huấn kiểm kê.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn thực hiện kiểm kê.

- Báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện kiểm kê tại một số đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những tồn tại, sai sót trong quá trình thực hiện kiểm kê tài sản công tại đơn vị.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **2. Các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn:**

- Tham gia tập huấn kiểm kê.

- Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công của đơn vị.

- Ban hành Kế hoạch kiểm kê tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức thực hiện kiểm kê (kiểm đếm thực tế) và lập Biên bản theo Mẫu số 01-BB/TSCĐ: từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 28 tháng 02 năm 2025.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc (là đơn vị cấp dưới) hoặc bộ phận chuyên môn thực hiện kiểm kê.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê của các đơn vị để gửi về Tổng cục Khí tượng Thủy văn tổng hợp: hoàn thành trước ngày 10 tháng 3 năm 2025.

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về tính chính xác của số liệu kiểm kê thuộc phạm vi quản lý theo đúng hướng dẫn của Đề án, của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Tổng cục Khí tượng Thủy văn. Kết quả thực hiện công tác kiểm kê của đơn vị là cơ sở để Tổng cục xem xét đánh giá phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác trong năm của Thủ trưởng đơn vị và kết quả thi đua của đơn vị.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn được phê duyệt, các đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra; chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh về Tổng cục Khí tượng Thủy văn để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.